

Số: 491/2023/BC- SeABank

Hà Nội, ngày 28 tháng 07 năm 2023

**BÁO CÁO**  
**TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
**(6 tháng đầu năm 2023)**

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch chứng khoán Việt Nam;  
- Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh.

- Tên công ty: **NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á**
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 198 Trần Quang Khải, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: 024.39448688 Fax: 024.39448689 Email contact@seabank.com.vn
- Vốn điều lệ: 24.537.000.000.000<sup>1</sup> (Hai mươi bốn nghìn năm trăm ba mươi bảy tỷ) đồng.
- Mã chứng khoán: SSB
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/Giám đốc
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông**

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
I.	Ngày 28 tháng 4 năm 2023, tại Phòng Hội nghị - Khách sạn Sheraton Grand Danang Resort – Số 35 đường Trường Sa, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Việt Nam, Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (“SeABank”) đã tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (“ĐHĐCĐ” hoặc “Đại hội”). Đại hội đã thông qua các nghị quyết sau đây:		
1.	Nghị quyết 01	28/4/2023	Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HDQT”) về kết quả hoạt động trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023; thông qua báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát (“BKS”) trong năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023.
2.	Nghị quyết 02	28/4/2023	Thông qua Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch kinh doanh năm 2023 của Ngân hàng. ĐHĐCĐ thông qua việc giao cho HDQT và cho phép HDQT được phân quyền lại cho cấp có thẩm quyền khác (nếu xét thấy cần thiết) được quyết định/phê duyệt việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kế hoạch kinh doanh và/hoặc ngân sách của SeABank năm 2023.

<sup>1</sup> Số vốn điều lệ này bao gồm 4.134 tỷ đồng theo phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức và cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu năm 2023. Tại thời điểm lập báo cáo này, SeABank đang thực hiện thủ tục điều chỉnh nội dung Vốn điều lệ tại Giấy phép hoạt động của Ngân hàng.



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
3.	Nghị quyết 03	28/4/2023	Thông qua Báo cáo tài chính riêng lẻ và hợp nhất năm 2022 của SeABank đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH KPMG Việt Nam.
4.	Nghị quyết 04	28/4/2023	<p>Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:</p> <p>a) Thông qua phương án trích lập quỹ và phân phối lợi nhuận của SeABank năm 2022.</p> <p>b) Phần lợi nhuận còn lại chưa phân phối năm 2022 và lũy kế đến 31/12/2022 sau khi đã trích lập các quỹ theo phương án phân phối này sẽ được sử dụng để chia cổ tức bằng cổ phiếu, phù hợp với các quy định pháp luật liên quan, sự chấp thuận của NHNN và phê duyệt của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023. Trên cơ sở đó, ĐHĐCĐ giao: (i) HĐQT quyết định mức cổ tức cụ thể, thời điểm chia cổ tức và các nội dung khác có liên quan; (ii) Chủ tịch HĐQT và/hoặc Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT quyết định việc hạch toán, sử dụng các Quỹ theo quy định của Pháp luật và SeABank trong từng thời kỳ.</p>
5.	Nghị quyết 05	28/4/2023	<p>Thông qua báo cáo thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2022; kế hoạch thù lao và chi phí hoạt động của HĐQT, BKS năm 2023. ĐHĐCĐ giao:</p> <p>a) HĐQT phê duyệt/quyết định, ký ban hành (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung, thay thế) quy định về chế độ thù lao, chi tiêu, thưởng và các lợi ích khác đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank (nếu xét thấy cần thiết) đảm bảo phù hợp với: (i) kế hoạch chi trả thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, BKS được ĐHĐCĐ thông qua trong từng thời kỳ; (ii) mức thù lao cơ bản của thành viên HĐQT, thành viên BKS và nguyên tắc xác định mức thù lao đối với các thành viên HĐQT, thành viên BKS đã được ĐHĐCĐ và/hoặc HĐQT thông qua; và (iii) quy định khác có liên quan của SeABank trong từng thời kỳ; b) HĐQT quyết định mức thù lao cụ thể, hình thức chi trả, thời gian chi trả đối với từng thành viên HĐQT; c) Trưởng BKS quyết định mức thù lao cụ thể, hình thức chi trả, thời gian chi trả đối với từng thành viên BKS.</p>
6.	Nghị quyết 06	28/4/2023	Thông qua danh sách các công ty kiểm toán dự kiến thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ theo Thông tư số 13/2018/TT-NHNN của SeABank trong năm 2023 và 2024, bao gồm: (1) Công ty TNHH Deloitte Việt Nam và (2) Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam, (3) Công ty TNHH Pricewaterhousecoopers Việt Nam, (4) Công ty TNHH KPMG Việt Nam. Đại hội đồng cổ đông giao Ban kiểm soát quyết định việc lựa chọn đơn vị kiểm

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			toán (các) báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank trong năm 2023 và 2024 theo danh sách nêu trên và tổ chức triển khai việc kiểm toán theo quy định của SeABank và Pháp luật.
7.	Nghị quyết 07	28/4/2023	<p>Thông qua việc tăng vốn điều lệ lên 25.903 tỷ đồng theo nội dung như sau:</p> <p>a) Thông qua kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 20.402.982.680.000 đồng lên tối đa 25.903.000.000.000 đồng.</p> <p>b) Để triển khai Kế hoạch tăng vốn điều lệ theo nội dung tại điểm a nêu trên, Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định mức tăng vốn cụ thể từng cấu phần; (ii) quyết định thời điểm phát hành của từng cấu phần trên cơ sở phù hợp với thực tế và nhu cầu sử dụng vốn của ngân hàng; (iii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ; (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật; (vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh; (viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành Phương án tăng vốn điều lệ theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.</p>
8.	Nghị quyết 08	28/4/2023	<p>Thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình lựa chọn cho Người lao động năm 2024 (“Phương án phát hành ESOP năm 2024”) như sau:</p> <p>a) Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần.</p> <p>b) Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 45.000.000 cổ phiếu.</p> <p>c) Tổng giá trị theo mệnh giá dự kiến phát hành:</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>450.000.000.000 đồng (<i>Bốn trăm năm mươi tỷ đồng</i>).</p> <p>d) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành hiện tại: 2,2056%</p> <p>e) Tỷ lệ cổ phiếu phát hành/Số lượng cổ phiếu đang lưu hành dự kiến tại thời điểm thực hiện: 1,7373%.</p> <p>f) Đối tượng được mua: Thành viên HĐQT, thành viên BKS, Cán bộ Quản lý, Cán bộ nhân viên của SeABank và các công ty con của SeABank (sau đây gọi chung là “Người lao động”) theo danh sách và tiêu chí do HĐQT quyết định.</p> <p>g) Giá phát hành: Nhằm thu hút và gắn kết Người lao động với sự phát triển của SeABank, Đại hội đồng cổ đông giao HĐQT quyết định mức giá bán cụ thể cho Người lao động nhưng không thấp hơn mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu.</p> <p>h) Thời điểm phát hành: Dự kiến trong năm 2024. Giao HĐQT quyết định thời gian thực hiện cụ thể phù hợp với tình hình thực tế và phê duyệt của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>i) Các nội dung khác theo Phương án phát hành ESOP năm 2024.</p> <p>j) Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau để triển khai Phương án phát hành ESOP năm 2024, bao gồm nhưng không hạn chế: (i) quyết định thời điểm triển khai phát hành trên cơ sở phù hợp với thực tế; (ii) quyết định, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Phương án phát hành ESOP năm 2024; (iii) xây dựng, quyết định (bao gồm cả sửa đổi, bổ sung) các nội dung chi tiết của Chương trình Phương án phát hành ESOP năm 2024 và nội dung chi tiết của từng đợt phát hành (nếu có); (iv) quyết định, ký, tổ chức thực hiện các văn bản, tài liệu, hồ sơ có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ; (v) quyết định, sửa đổi Điều lệ, Giấy phép hoạt động và đăng ký thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp - Công ty cổ phần của SeABank theo mức vốn phát hành thành công thực tế; (vi) quyết định và thực hiện mọi thủ tục có liên quan đến việc tăng vốn điều lệ với Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban chứng khoán Nhà nước, cơ quan Nhà nước có thẩm quyền về đăng ký kinh doanh các cấp</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>và/hoặc các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khác có liên quan theo quy định của pháp luật;</p> <p>(vii) quyết định và thực hiện các thủ tục để đăng ký lưu ký bổ sung tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/Tổng Công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Tp. Hồ Chí Minh;</p> <p>(viii) quyết định và thực hiện các công việc khác có liên quan và cần thiết (nếu có) để hoàn thành việc tăng vốn điều lệ theo Kế hoạch tại mục 1 nêu trên theo quy định pháp luật, chỉ đạo, yêu cầu của các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và thực tế triển khai tăng vốn điều lệ của SeABank.</p>
9.	Nghị quyết 09	28/4/2023	<p>Đại hội đồng cổ đông giao và ủy quyền cho HĐQT:</p> <p>a) Quyết định và tổ chức triển khai phương án đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa khi thực hiện chào bán cổ phiếu riêng lẻ (theo nội dung trình bày Cầu phần số 3 của Phương án tăng vốn điều lệ tại ĐHCĐ thường niên năm 2023) bao gồm nhưng không giới hạn các thủ tục xin tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và/hoặc các thủ tục cần thiết khác đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài của SeABank sau đợt chào bán không vượt quá mức tối đa theo quy định của pháp luật, Điều lệ của SeABank và chấp thuận của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; hoặc:</p> <p>b) Xem xét và quyết định việc điều chỉnh tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại SeABank lên mức 8,7123%. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>(i) Thông qua việc sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Điều lệ SeABank lên mức 8,7123%.</p> <p>(ii) Giao và ủy quyền cho HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban hành Điều lệ sửa đổi nội dung về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa lên mức 8,7123%;</li> <li>- Thực hiện các thủ tục để thông báo thay đổi tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Ủy ban chứng khoán Nhà nước;</li> </ul> <p>c) Thực hiện các thủ tục để tạm khóa tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa và các thủ tục cần thiết khác khi triển khai chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài để đảm bảo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa ở mức 8,7123% sau khi SeABank hoàn thành việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài và đăng ký bổ sung số lượng cổ phiếu chào bán thêm tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam/ Tổng Công ty lưu ký và bù trừ</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			chứng khoán Việt Nam
10.	Nghị quyết 10	28/4/2023	<p>Thông qua việc ban hành Điều lệ theo Dự thảo Điều lệ đính kèm. Giao HĐQT tiếp tục rà soát dự thảo Điều lệ, quyết định sửa đổi, bổ sung Điều lệ (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố Điều lệ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.</p>
11.	Nghị quyết 11	28/4/2023	<p>Thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát của Ngân hàng.</p> <p>a. Giao HĐQT: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Quản trị, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung các Quy chế này (nếu HĐQT xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố các Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.</p> <p>b. Giao Ban kiểm soát: (i) tiếp tục rà soát dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, (ii) xem xét, quyết định sửa đổi, bổ sung Quy chế này (nếu Ban kiểm soát xét thấy cần thiết) và (iii) quyết định, thực hiện mọi thủ tục liên quan đến ban hành, báo cáo, thông báo, công bố Quy chế này đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền và các tổ chức hữu quan theo quy định của pháp luật.</p>
12.	Nghị quyết 12	28/4/2023	<p>Thông qua chủ trương việc sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của SeABank như sau:</p> <p>a) Sửa đổi, bổ sung và điều chỉnh một số nội dung hoạt động trong Giấy phép hoạt động của Ngân hàng để đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.</p> <p>b) Để triển khai các công việc có liên quan đến việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Giấy phép hoạt động của Ngân hàng theo điểm a) trên, giao Hội đồng Quản trị xem xét, quyết định các vấn đề sau:</p> <p>(i) Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh các hoạt động kinh doanh và/hoặc các nội dung khác trong Giấy phép hoạt động của</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>Ngân hàng;</p> <p>(ii) Thực hiện đăng ký, trình Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp phép/chấp thuận sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh, cập nhật, tổng hợp các hoạt động kinh doanh của SeABank hoặc/và các nội dung khác trên Giấy phép hoạt động của SeABank;</p> <p>(iii) Thực hiện các thủ tục liên quan đến cấp đổi Giấy phép hoạt động của SeABank sang Giấy phép hoạt động mới theo quy định của pháp luật.</p>
13.	Nghị quyết 13	28/4/2023	<p>Thông qua việc thay đổi một số nội dung đăng ký doanh nghiệp của SeABank như sau:</p> <p>a) Sau khi được chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và phù hợp tình hình thực tế triển khai phương án tăng vốn điều lệ của SeABank trong năm 2023 lên 25.903 tỷ đồng, thông qua việc thay đổi mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank như sau:</p> <p><b>Vốn điều lệ sau khi thay đổi:</b></p> <p><i>Vốn điều lệ: 25.903.000.000.000 đồng.</i></p> <p><i>Bằng chữ: Hai mươi lăm nghìn chín trăm linh ba tỷ đồng.</i></p> <p><i>Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng.</i></p> <p><i>Tổng số cổ phần: 2.590.300.000 cổ phần</i></p> <p>Việc thay đổi mục 3 – Vốn điều lệ trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank theo nội dung trên chỉ được thực hiện sau khi được Ngân hàng Nhà nước chấp thuận sửa đổi, bổ sung mức vốn điều lệ trên Giấy phép hoạt động của SeABank.</p> <p>b) Bổ sung các ngành, nghề kinh doanh của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á.</p> <p>c) Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị thực hiện các công việc sau, bao gồm nhưng không hạn chế: quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc sửa đổi, bổ sung nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan, thực hiện/tổ chức thực hiện tất cả các công việc/hành động, tiến hành mọi bước và mọi thủ tục cần thiết và, ký tất cả các tài liệu (cùng với những sửa đổi, bổ sung, thay thế mà HĐQT xét</p>

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																																								
			thấy cần thiết hoặc phải có để bảo đảm hiệu lực của các nghị quyết hoặc/và giải quyết các công việc) phát sinh trong quá trình thực hiện đăng ký hoặc/và thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần của SeABank tại Cơ quan Đăng ký kinh doanh các cấp, phù hợp với quy định của pháp luật và yêu cầu của Cơ quan Đăng ký kinh doanh, tình hình thực tế của Ngân hàng.																																								
14.	Nghị quyết 14	28/4/2023	Thông qua số lượng thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau: a) Số lượng thành viên HĐQT: <b>07 thành viên.</b> b) Số lượng thành viên Ban kiểm soát: <b>03 thành viên.</b>																																								
15.	Nghị quyết 15	28/4/2023	Thông qua Thê lệ bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028.																																								
16.	Nghị quyết 16	28/4/2023	<p>Thông qua kết quả bầu thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028 như sau:</p> <p>a) Kết quả bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028:</p> <table border="1"> <thead> <tr> <th>STT</th> <th>Họ và tên ứng cử viên</th> <th>Số phiếu bầu đạt được</th> <th>Tỷ lệ đạt được</th> <th>Kết quả</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td>1.</td> <td>Lê Văn Tản</td> <td>2.047.45 0.862</td> <td>103,21 %</td> <td>Thành viên HĐQT</td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td>Nguyễn Thị Nga</td> <td>2.027.45 0.862</td> <td>102,20 %</td> <td>Thành viên HĐQT</td> </tr> <tr> <td>3.</td> <td>Lê Thu Thủy</td> <td>1.997.45 0.862</td> <td>100,69 %</td> <td>Thành viên HĐQT</td> </tr> <tr> <td>4.</td> <td>Khúc Thị Quỳnh Lâm</td> <td>1.987.45 0.862</td> <td>100,18 %</td> <td>Thành viên HĐQT</td> </tr> <tr> <td>5.</td> <td>Mathew Nevil Welch</td> <td>1.947.45 0.862</td> <td>98,16%</td> <td>Thành viên HĐQT</td> </tr> <tr> <td>6.</td> <td>Fergus Macdonald Clark</td> <td>1.940.45 0.862</td> <td>97,81%</td> <td>Thành viên HĐQT</td> </tr> <tr> <td>7.</td> <td>Ngô Thị Nhài</td> <td>1.939.21 3.496</td> <td>97,75%</td> <td>Thành viên</td> </tr> </tbody> </table>	STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả	1.	Lê Văn Tản	2.047.45 0.862	103,21 %	Thành viên HĐQT	2.	Nguyễn Thị Nga	2.027.45 0.862	102,20 %	Thành viên HĐQT	3.	Lê Thu Thủy	1.997.45 0.862	100,69 %	Thành viên HĐQT	4.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	1.987.45 0.862	100,18 %	Thành viên HĐQT	5.	Mathew Nevil Welch	1.947.45 0.862	98,16%	Thành viên HĐQT	6.	Fergus Macdonald Clark	1.940.45 0.862	97,81%	Thành viên HĐQT	7.	Ngô Thị Nhài	1.939.21 3.496	97,75%	Thành viên
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả																																							
1.	Lê Văn Tản	2.047.45 0.862	103,21 %	Thành viên HĐQT																																							
2.	Nguyễn Thị Nga	2.027.45 0.862	102,20 %	Thành viên HĐQT																																							
3.	Lê Thu Thủy	1.997.45 0.862	100,69 %	Thành viên HĐQT																																							
4.	Khúc Thị Quỳnh Lâm	1.987.45 0.862	100,18 %	Thành viên HĐQT																																							
5.	Mathew Nevil Welch	1.947.45 0.862	98,16%	Thành viên HĐQT																																							
6.	Fergus Macdonald Clark	1.940.45 0.862	97,81%	Thành viên HĐQT																																							
7.	Ngô Thị Nhài	1.939.21 3.496	97,75%	Thành viên																																							



Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung																														
			<table border="1"> <tr> <td></td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>HDQT</td> </tr> <tr> <td colspan="5">b) Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:</td> </tr> <tr> <th>STT</th> <th>Họ và tên ứng cử viên</th> <th>Số phiếu bầu đạt được</th> <th>Tỷ lệ đạt được</th> <th>Kết quả</th> </tr> <tr> <td>1.</td> <td>Vũ Thị Ngọc Quỳnh</td> <td>1.992.45 5.512</td> <td>100,43 %</td> <td>Thành viên Ban kiểm soát</td> </tr> <tr> <td>2.</td> <td>Nguyễn Thành Luân</td> <td>1.981.99 5.546</td> <td>99,91%</td> <td>Thành viên Ban kiểm soát</td> </tr> <tr> <td>3.</td> <td>Vũ Thu Thủy</td> <td>1.977.08 5.514</td> <td>99,66%</td> <td>Thành viên Ban kiểm soát</td> </tr> </table>					HDQT	b) Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:					STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả	1.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	1.992.45 5.512	100,43 %	Thành viên Ban kiểm soát	2.	Nguyễn Thành Luân	1.981.99 5.546	99,91%	Thành viên Ban kiểm soát	3.	Vũ Thu Thủy	1.977.08 5.514	99,66%	Thành viên Ban kiểm soát
				HDQT																													
b) Kết quả bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 – 2028:																																	
STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu bầu đạt được	Tỷ lệ đạt được	Kết quả																													
1.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh	1.992.45 5.512	100,43 %	Thành viên Ban kiểm soát																													
2.	Nguyễn Thành Luân	1.981.99 5.546	99,91%	Thành viên Ban kiểm soát																													
3.	Vũ Thu Thủy	1.977.08 5.514	99,66%	Thành viên Ban kiểm soát																													
17.	Nghị quyết số 17	28/4/2023	<p>Tiếp tục thông qua chủ trương tìm kiếm nhà đầu tư nước ngoài để mua bán/chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (“PTF”) đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 thông qua. Đại hội đồng cổ đông giao Hội đồng Quản trị: (i) tìm kiếm, đàm phán, thương lượng với nhà đầu tư nước ngoài tiềm năng có nhu cầu mua bán/nhận chuyển nhượng phần vốn góp của SeABank tại PTF; (ii) xây dựng và thông qua Phương án mua bán/chuyển nhượng phần vốn góp, lựa chọn đối tác mua bán/nhận chuyển nhượng phần vốn góp tại PTF (bao gồm nhưng không giới hạn việc quyết định tỷ lệ phần vốn góp mua bán/chuyển nhượng; việc thay đổi hình thức pháp lý của PTF sau khi mua bán/chuyển nhượng...); (iii) quyết định, ký các văn bản, tài liệu có liên quan và thực hiện các thủ tục có liên quan đến việc mua bán/chuyển nhượng phần vốn góp tại PTF cho nhà đầu tư nước ngoài theo quy định của pháp luật tại các Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho đến khi việc mua bán/chuyển nhượng hoàn tất.</p>																														
18.	Nghị quyết số 18	28/4/2023	<p>Để đảm bảo công tác quản trị, điều hành hoạt động kinh doanh của SeABank được kịp thời, hiệu quả, phù hợp với diễn biến của thị trường, chính sách kinh tế vĩ mô và thực tế nhu cầu hoạt động của SeABank, Đại hội đồng cổ đông thông qua chủ trương đối với các nội dung/vấn đề sau đây thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ phát sinh giữa 2 kỳ Đại hội, bao gồm:</p>																														

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
			<p>a) Đầu tư, mua, bán tài sản, góp vốn, mua/bán cổ phần của doanh nghiệp và tổ chức tín dụng khác, đầu tư tài chính khác;</p> <p>b) Ký kết các hợp đồng, thực hiện các giao dịch tiền gửi, cấp hạn mức giao dịch và các hợp đồng/giao dịch khác giữa SeABank với các công ty con có giá trị của mỗi hợp đồng/giao dịch tối đa đến 35% tổng giá trị tài sản của Ngân hàng ghi trong báo cáo tài chính gần nhất.</p> <p>c) Sửa đổi, bổ sung và ban hành Quy chế tài chính của SeABank theo các quy định hiện hành;</p> <p>d) Việc xuất toán nợ ra khỏi ngoại bảng cân đối đối với một số khoản vay đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro từ năm 2012 đến năm 2018; và việc xuất toán nợ đã xử lý rủi ro ra khỏi ngoại bảng đối với các khoản nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro trong thời gian tối thiểu 05 (năm) năm kể từ ngày sử dụng dự phòng phát sinh trong năm 2023;</p> <p>e) Việc quyết định, xây dựng, ban hành Phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu giai đoạn 2021-2025 của Ngân hàng theo quy định của NHNN;</p> <p>Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Hội đồng quản trị được quyền chủ động xem xét, quyết định/phê duyệt (bao gồm cả việc ký) tất cả các văn bản, tài liệu và thực hiện các hoạt động, thủ tục, nội dung cần thiết có liên quan để triển khai các nội dung/vấn đề tại điểm a, b, c, d, e nêu trên, phù hợp với quy định của Pháp luật, quy định của SeABank và định hướng, chiến lược của Ngân hàng trong từng thời kỳ, Kế hoạch Ngân sách &amp; Kế hoạch Kinh doanh năm 2023 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Các nội dung đã được ĐHĐCĐ giao cho HĐQT quyết định, tổ chức triển khai thực hiện theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023 có hiệu lực kể từ ngày được ĐHĐCĐ thông qua và không giới hạn thời hạn hiệu lực, trừ khi Đại hội đồng cổ đông có nghị quyết khác thay thế.</p>

## II. Hội đồng quản trị (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

### 1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Hội đồng quản trị SeABank vừa kết thúc nhiệm kỳ trong tháng 04/2023 và Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã tiến hành bầu HĐQT nhiệm kỳ 2023 – 2028. Theo đó, HĐQT có những thay đổi như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1.	Ông Lê Văn Tàn	Chủ tịch HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	Phó Chủ tịch Thường trực HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-
3.	Bà Lê Thu Thủy	Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	11/4/2018	-
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	Phó Chủ tịch HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-
5.	Ông Hoàng Minh Tân	Thành viên HĐQT/ thành viên không điều hành	11/4/2018	28/4/2023
6.	Ông Bùi Trung Kiên	Thành viên HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	28/4/2023
7.	Bà Ngô Thị Nhài (*)	Thành viên HĐQT/thành viên không điều hành	11/4/2018	-
8.	Ông Mathew Nevil Welch (*)	Thành viên HĐQT/thành viên không điều hành	21/4/2022	-
9.	Ông Fergus Macdonald Clark	Thành viên độc lập HĐQT/thành viên không điều hành	28/4/2023	

Tại nhiệm kỳ 2023-2028, ngoài các vị trí khác tiếp tục được bổ nhiệm theo chức danh của nhiệm kỳ 2018-2023, HĐQT có một số thay đổi trong các vị trí, cụ thể như sau:

(\*) Bà Ngô Thị Nhài và Ông Mathew Nevil Welch tiếp tục được bầu làm thành viên HĐQT/thành viên không điều hành sau khi đảm nhiệm các vị trí là thành viên độc lập HĐQT tại nhiệm kỳ 2018-2023.

## 2. Các cuộc họp/xin ý kiến HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
1.	Ông Lê Văn Tàn	29	100%	-
2.	Bà Nguyễn Thị Nga	29	100%	-
3.	Bà Lê Thu Thủy	29	100%	-
4.	Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm	29	100%	-
5.	Bà Ngô Thị Nhài	29	100%	-
6.	Ông Mathew Nevil Welch	29	100%	

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp/xin ý kiến HĐQT	Tỷ lệ tham dự	Lý do không tham dự
7.	Ông Fergus Macdonald Clark	10	100%	Được ĐHCĐ thường niên năm 2023 bầu là Thành viên độc lập HĐQT kể từ ngày 28/4/2023
8.	Ông Hoàng Minh Tân	19	100%	Hết nhiệm kỳ vào ĐHCĐ thường niên năm 2023 ngày 28/4/2023
9.	Ông Bùi Trung Kiên	19	100%	

### 3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc:

Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank đối với Ban Tổng Giám đốc của SeABank được thực hiện (i) theo Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của SeABank, (ii) hoạt động của các Ủy ban tham mưu, giúp việc cho HĐQT, và (iii) thông qua việc thiết lập hệ thống kiểm soát nội bộ đồng bộ, nhất quán và hiệu quả trên toàn hệ thống cũng như (iv) ban hành hệ thống phân cấp thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho các thành viên Ban Tổng Giám đốc, phù hợp với tình hình thực tế, nhu cầu quản trị và điều hành của Ngân hàng.

Bên cạnh đó, HĐQT thực hiện giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc thông qua các cơ chế báo cáo định kỳ của Ban Tổng Giám đốc cho HĐQT về tất cả các lĩnh vực của Ngân hàng cũng như theo các lĩnh vực chuyên môn, theo từng thành viên Ban Tổng Giám đốc (định kỳ hàng tuần, tháng, quý); và báo cáo tại các cuộc họp tổng kết định kỳ hàng tháng của Tổng Giám đốc và cuộc họp tổng kết của toàn hệ thống.

Ngoài ra, các thành viên Ban Tổng Giám đốc thực hiện báo cáo tại các cuộc họp HĐQT và tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, qua đó HĐQT đã kịp thời nắm bắt được các hoạt động của Ngân hàng, giám sát chặt chẽ các hoạt động của từng lĩnh vực, từng thành viên Ban Tổng Giám đốc.

HĐQT cũng tham dự các cuộc họp của Ban Tổng Giám đốc nhằm kịp thời nắm bắt tình hình hoạt động của Ngân hàng và có những chỉ đạo sát sao, đồng thời tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc kịp thời trong điều hành hoạt động Ngân hàng.

Hoạt động giám sát của HĐQT SeABank còn được thể hiện qua việc ban hành các Quyết định/Nghị quyết (chi tiết tại mục 5 của Phần này) và giám sát gián tiếp qua các Ủy ban/ Hội đồng giúp việc như Ủy ban Quản lý rủi ro, Ủy ban Nhân sự (chi tiết như mục 4 của phần này) cũng như các cơ chế giám sát từ xa qua các hệ thống phòng thủ của Ngân hàng.

### 4. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng quản trị:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, Ủy ban Quản lý Rủi ro (UBQLRR) và Ủy ban Nhân sự (UBNS) trực thuộc HĐQT tiếp tục được kiện toàn theo cơ cấu của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 và hoàn thiện, ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của hai Ủy ban này nhằm phù hợp với nhiệm kỳ mới của HĐQT cũng như định hướng quốc tế hóa, hướng đến các tiêu chuẩn, điều kiện và thông lệ quốc tế của thị trường:

#### a) Ủy ban Quản lý rủi ro (“UB QLRR”):

Theo Quy định về tổ chức và hoạt động của UBQLRR, UBQLRR của SeABank có thành phần như sau:

(i) Thành viên có quyền biểu quyết:

- UBQLRR phải có tối thiểu 03 (ba) thành viên có quyền biểu quyết, bao gồm Chủ tịch UBQLRR là thành viên HĐQT, và các thành viên có quyền biểu quyết khác do HĐQT quyết định, bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và của SeABank.
- Chủ tịch UBQLRR không được đồng thời là Chủ tịch của Ủy ban khác.
- UBQLRR phải có tối thiểu một thành viên có quyền biểu quyết là thành viên độc lập của HĐQT.
- UBQLRR phải có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết là thành viên không phải người điều hành.

(ii) Thành viên không có quyền biểu quyết: Gồm một hoặc các thành viên Ban Tổng Giám đốc, Giám đốc Khối Quản trị rủi ro hoặc thành viên khác theo quyết định của HĐQT.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, UBQLRR đã tham mưu cho HĐQT SeABank để chỉ đạo TGD/Ban TGD triển khai một số nội dung sau:

- Hoàn thiện chi tiết và thực hiện kế hoạch dự phòng thanh khoản để đảm bảo tuân thủ theo yêu cầu của Thông tư 13/2018/TT-NHNN. Đồng thời, SeABank nghiên cứu xây dựng các hạn mức rủi ro thanh khoản nội bộ/dấu hiệu cảnh báo sớm nhằm đáp ứng cao hơn các yêu cầu về quản trị cũng như phù hợp với quy định mới tiên tiến theo Basel III.
- Tính và theo dõi nội bộ 2 chỉ số LCR & NSFR theo Basel III.

Rà soát và tiếp tục hoàn thiện một số văn bản sau: Quy định về hệ thống quản lý rủi ro môi trường và xã hội tại SeABank (318/2023/QĐ-TGD); Quy định về Kế hoạch dự phòng thanh khoản tại Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (8498/2023/QĐ-TGD0; Quy định về khung quản trị rủi ro mô hình của Ngân hàng TMCP Đông Nam Á (6192/2023/QĐ-TGD).

#### **b) Ủy ban Nhân sự (“UBNS”):**

Theo Quy định về tổ chức và hoạt động của UBNS, UBNS của SeABank có thành phần như sau:

- Ủy ban nhân sự có tối thiểu 03 thành viên bao gồm Chủ tịch Ủy ban và các thành viên khác do Hội đồng quản trị quyết định, bổ nhiệm, miễn nhiệm theo Điều lệ của SeABank. Danh sách thành viên cụ thể của UBNS sẽ do Chủ tịch HĐQT quyết định bằng một văn bản riêng từng thời kỳ, phù hợp với hoạt động của SeABank.
- Ủy ban phải đảm bảo có ít nhất trên một phần hai (1/2) số thành viên có quyền biểu quyết là thành viên không phải người điều hành.

Trong 06 tháng đầu năm 2023, UBNS tham gia tham vấn cho HĐQT về (i) hồ sơ trình NHNN chấp thuận danh sách nhân sự dự kiến bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 của Ngân hàng; (ii) các trường hợp bổ nhiệm, miễn nhiệm các trường hợp người điều hành, cán bộ quản lý của Ngân hàng để tham mưu cho HĐQT như tuyển dụng, bổ nhiệm Giám đốc một số Chi nhánh như Chi nhánh Bắc Giang, Chi nhánh Thanh Xuân, Chi nhánh Hà Đông, Chi nhánh Tân Thành; (iii) thay đổi người đại diện phần vốn góp tại các Công ty con bao gồm thay đổi thành viên Hội đồng Thành viên của PTF, hồ sơ nhân sự dự kiến bổ nhiệm Hội đồng Thành viên và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

UBNS đã hoạt động tích cực và hiệu quả trong việc đưa ra các định hướng, chính sách và chương trình về các chủ đề chính, bao gồm: Chương trình Đánh giá, quy hoạch và nâng bậc theo lộ trình nghề nghiệp năm 2023, Dự án đánh giá Giá trị vị trí (Job Level) năm 2023, v.v...

#### **5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:**

Trong 06 tháng đầu năm 2023, các thành viên HĐQT SeABank đã tích cực tham gia vào hoạt động ngân hàng và kịp thời đưa ra các quyết định thuộc thẩm quyền theo quy định pháp luật có

liên quan, đáp ứng nhu cầu thực tế của Ngân hàng, bao gồm nhưng không hạn chế các vấn đề/ nội dung sau:

TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1.	06/2023/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Về việc bổ nhiệm Ông Faussier Loic Michel Marc - Phó Tổng Giám đốc Cao cấp phụ trách điều hành đảm nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc Ngân hàng TMCP Đông Nam Á	Ban hành theo NQ của HĐQT
2.	09/2023/NQ- HĐQT	03/01/2023	Thông qua việc phân công công việc, phân quyền phán quyết đối với Ông Faussier Loic Michel Marc - Tổng Giám đốc SeABank.	100%
3.	15/2023/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Tiền lương đối với Ông Faussier Loic Michel Marc	Ban hành theo NQ của HĐQT
4.	16/2023/QĐ-HĐQT	03/01/2023	Phụ cấp HQCV đối với Ông Faussier Loic Michel Marc	Ban hành theo NQ của HĐQT
5.	18/2023/NQ-HĐQT	03/01/2023	Phê duyệt khoản vay từ Tổ chức tài chính quốc tế (IFC), và ký kết các Tài liệu giao dịch.	100%
6.	30/2023/QĐ-HĐQT	10/01/2023	Ban hành Cơ cấu tổ chức của Khối Tài chính & Kế hoạch	Ban hành theo NQ của HĐQT
7.	71/2023/NQ- HĐQT	06/02/2023	Thông qua việc cấp tín dụng cho khách hàng Trần Sỹ Thuận.	100%
8.	87/2023/NQ-HĐQT	14/02/2023	Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty Tài chính TNHH MTV Bru Điện ("PTF").	100%
9.	88/2023/NQ-HĐQT	14/02/2023	Thông qua việc sửa đổi Điều lệ và đăng ký thay đổi nội dung về vốn điều lệ của SeABank trên Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.	100%
10.	93/2023/NQ- HĐQT	15/02/2023	Thông qua việc cấp hạn mức tín dụng cho Công ty CP Dược - Vật tư Y tế Nghệ An.	100%
11.	106/2023/NQ- HĐQT	21/02/2023	Thông qua việc phát hành chứng chỉ tiền gửi của SeABank năm 2023	100%
12.	111/2023/NQ- HĐQT	22/02/2023	Thông qua phương án nhân sự quản lý trong hệ thống SeABank	100%
13.	126/2023/NQ-HĐQT	01/03/2023	Thông qua kế hoạch ngân sách năm 2023 của Công ty Tài chính TNHH MTV Bru điện ("PTF").	100%
14.	128/2023/NQ-HĐQT	01/03/2023	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.	100%

15.	136/2023/NQ-HĐQT	03/03/2023	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.	100%
16.	142/2023/NQ-HĐQT	07/03/2023	Thông qua việc phân cấp thẩm quyền cho TGD đối với các công việc phát sinh tại Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện.	100%
17.	155/2023/NQ-HĐQT	15/3/2023	Thông qua danh sách nhân sự dự kiến HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2023-2028 trình NHNN.	100%
18.	163/2023/NQ-HĐQT	21/03/2023	Thông qua về thành viên Ủy ban quản lý rủi ro của Ngân hàng.	100%
19.	172/2023/NQ-HĐQT	28/03/2023	Thông qua việc dừng triển khai việc tổ chức xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ cho nhà đầu tư nước ngoài.	100%
20.	198/2023/NQ-HĐQT	05/4/2023	Thông qua Phương án nhân sự đối với vị trí Giám đốc Chi nhánh Bắc Giang.	100%
21.	207/2023/NQ-HĐQT	07/4/2023	Thông qua kế hoạch tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và tài liệu Đại hội.	100%
22.	210/2023/NQ-HĐQT	08/4/2023	Thông qua việc tiếp nhận và bổ nhiệm Ông Đỗ Anh Tuấn Giám đốc Chi nhánh SeABank Hà Đông.	100%
23.	232/2023/NQ-HĐQT	20/4/2023	Thông qua phương án nhân sự quản lý Chi nhánh SeABank Thanh Xuân.	100%
24.	246/2023/QĐ-HĐQT	26/4/2023	Quy định về chế độ thù lao của HĐQT, BKS SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
25.	247/2023/QĐ-HĐQT	26/4/2023	Quy định về chi phí công vụ đối với thành viên HĐQT, thành viên BKS của SeABank	Ban hành theo NQ của HĐQT
26.	256/2023/NQ-HĐQT	28/4/2023	Thông qua việc bầu các chức danh của HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028.	100%
27.	271/2023/NQ-HĐQT	8/5/2023	Thông qua việc triển khai phương án phát hành CP để tăng VDL năm 2023.	100%
28.	290/2023/NQ-HĐQT	16/5/2023	Thông qua việc phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT của SeABank nhiệm kỳ 2023-2028.	100%
29.	309/2023/NQ-HĐQT	26/5/2023	Thông qua Phương án cơ cấu lại SeABank giai đoạn 2021-2025.	100%
30.	324/2023/NQ-HĐQT	1/6/2023	Thông qua việc phát hành bảo lãnh cho Tập đoàn BRG- Công ty CP.	100%
31.	346/2023/NQ-HĐQT	7/6/2023	Thông qua phương án nhân sự vị trí Giám đốc Chi nhánh SeABank Tân Thành.	100%

32.	363/2023/NQ-HĐQT	13/6/2023	Thông qua ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.	100%
33.	380/2023/NQ-HĐQT	20/6/2023	Phê duyệt khoản vay từ Tổ chức tài chính quốc tế (IFC), và ký kết các Tài liệu giao dịch.	100%
34.	387/2023/NQ-HĐQT	21/6/2023	Thông qua việc ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự và việc bổ nhiệm thành viên của Ủy ban Quản lý Rủi ro, Ủy ban Nhân sự.	100%
35.	419/2023/NQ-HĐQT	30/6/2023	Thông qua việc bổ nhiệm nhân sự của SeABank.	100%

### III. Ban kiểm soát (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023):

#### 1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2023-2028:

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	Trưởng Ban Kiểm soát	11/04/2018	Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh - Trường Đại học California Miramar Hoa Kỳ
2.	Ông Nguyễn Thành Luân	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	28/04/2023	Cử nhân Kinh tế, chuyên ngành Kinh tế Đầu tư - Trường Đại học Kinh tế quốc dân.
3.	Bà Vũ Thu Thủy	Thành viên Ban Kiểm soát chuyên trách	23/04/2021	Thạc sỹ quản trị kinh doanh tài chính - Trường Đại học Nam Colombia.
4.	Bà Nguyễn Thị Phương	Thành viên Ban Kiểm soát	28/04/2023	Thành viên BKS cũ đã từ nhiệm từ 28/04/2023
5.	Ông Vũ Quốc Việt	Thành viên Ban Kiểm soát	28/04/2023	Thành viên BKS cũ đã từ nhiệm từ 28/04/2023

#### 2. Cuộc họp của BKS:

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1.	Bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh	5	100%	100%	
2.	Bà Nguyễn Thị Phương	1	100%	100%	Từ nhiệm từ 28/04/2023



STT	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
3.	Ông Vũ Quốc Việt	1	100%	100%	Từ nhiệm từ 28/04/2023
4.	Ông Nguyễn Thành Luân	4	100%	100%	Mới tham gia từ 28/04/2023
5.	Bà Vũ Thu Thủy	4	100%	100%	Mới tham gia từ 28/04/2023

Ban kiểm soát đã triển khai họp hàng tháng nhằm rà soát, đánh giá, thông qua báo cáo kết quả kiểm soát trong tháng trình Hội đồng quản trị; thảo luận và thông qua kế hoạch hoạt động trong tháng tiếp theo.

### 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

- Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám Đốc được thực hiện thường xuyên và theo các chuyên đề, trên cơ sở định hướng chỉ đạo điều hành của Chính Phủ và Ngân Hàng Nhà Nước (NHNN) đối với các hoạt động của tổ chức tín dụng liên quan đến việc thực hiện chính sách tiền tệ, tín dụng và ngoại hối, phòng chống rửa tiền và tài trợ khủng bố, phòng chống tham nhũng, nâng cao năng lực quản trị, điều hành, quản trị rủi ro, nâng cao năng lực tài chính, đảm bảo an toàn hoạt động ngân hàng...
- BKS giám sát việc HĐQT đã triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, chỉ thị của NHNN và Nghị Quyết của ĐHĐCĐ thông qua việc ban hành các Nghị Quyết, Chỉ Thị về định hướng mục tiêu, chỉ tiêu kinh doanh và các nhiệm vụ trọng tâm. Giám sát việc các Ủy Ban trực thuộc HĐQT được thành lập đầy đủ, đúng quy định của pháp luật và phát huy vai trò của mình trong hoạt động quản trị của Ngân Hàng.
- BKS giám sát Ban Tổng Giám Đốc trong việc tổ chức triển khai nhiệm vụ, kế hoạch kinh doanh theo đúng định hướng của ĐHĐCĐ và HĐQT. Đảm bảo Ban Tổng Giám Đốc điều hành đã có phân công, phân nhiệm rõ ràng đến từng các đơn vị nghiệp vụ đồng thời liên tục rà soát các quy định nội bộ nhằm chuẩn hóa hệ thống văn bản nội bộ và đảm bảo cập nhật kịp thời các quy định của NHNN, quy định của pháp luật và đảm bảo hoạt động của Ngân Hàng được thông suốt, an toàn và hiệu quả.
- Giám sát các giao dịch của người có liên quan theo quy định của Pháp luật.

### 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:

- BKS đã tham gia các phiên họp thường kỳ của HĐQT và/hoặc dự các cuộc họp giao ban của Ban Giám đốc điều hành. HĐQT và Ban Giám đốc điều hành đảm bảo việc cung cấp các thông tin, tài liệu về công tác quản lý, điều hành và hoạt động kinh doanh của Ngân Hàng, phục vụ cho việc kiểm soát của BKS.
- BKS và Kiểm toán nội bộ tổ chức các phiên họp để kịp thời thông báo, làm việc với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các thành viên Ban điều hành để có các quyết định, chỉ đạo quyết liệt nhằm ngăn ngừa và xử lý các tồn tại trong hoạt động, góp phần nâng cao năng lực của hệ thống kiểm soát nội bộ, hoàn thiện các quy định, cải tiến quy trình, sản phẩm, quản trị rủi ro trong kinh doanh và nâng cao năng lực quản trị điều hành của hệ thống.
- Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã nỗ lực khắc phục các tồn tại theo khuyến nghị của BKS và Kiểm toán nội bộ, tạo điều kiện để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ.

### 5. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát

Trong kỳ Ban Kiểm soát cũng thực hiện một số chức năng nhiệm vụ khác như sau:

- Kiện toàn nhân sự và cơ cấu tổ chức của Ban Kiểm soát và Phòng Kiểm toán nội bộ.
- Thực hiện đánh giá và lựa chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023 của SeABank theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
- Theo dõi, lập danh sách người có liên quan và rà soát các giao dịch đối với người có liên quan của Ngân hàng theo quy định của Luật doanh nghiệp, Luật các tổ chức tín dụng.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022 của ngân hàng.
- Báo cáo liên quan đến công tác phòng chống rửa tiền theo yêu cầu của NHNN.
- Báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của NHNN, cơ quan Thanh tra giám sát Ngân hàng.

#### IV. Ban điều hành:

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Faussier Loic Michel Marc (*)	30/05/1972	Cử nhân kinh tế, Thạc sĩ Tài chính và Thạc sĩ Luật Kinh doanh	03/01/2023
2	Ông Lê Quốc Long (**)	13/05/1965	Cử nhân Luật kinh tế	20/06/2018
3	Ông Vũ Đình Khoán	01/10/1969	Cử nhân Tài chính Ngân hàng	07/2012
4	Bà Trần Thị Thanh Thủy	16/01/1965	Thạc sĩ Học viện Ngân hàng	08/2015
5	Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh	05/10/1973	Cử nhân Tài chính ngân hàng	01/06/2016
6	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	29/06/1975	Cử nhân Tài chính – Ngân hàng	01/06/2016
7	Ông Hoàng Mạnh Phú	18/02/1970	Cử nhân Học viện Ngân hàng	20/06/2018
8	Ông Nguyễn Tuấn Cường	03/04/1965	Kỹ sư Công nghệ phần mềm	08/2013
9	Bà Đặng Thu Trang	29/09/1981	Cử nhân Luật kinh tế	20/01/2020
10	Ông Vo Long Nhi	24/07/1973	Cử nhân Tài chính	16/11/2021

(\*) Ngày 03/01/2023, Ông Faussier Loic Michel Marc được bổ nhiệm chức vụ Tổng Giám đốc của SeABank theo quyết định của HĐQT SeABank.

(\*\*) Ông Lê Quốc Long được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc Thường trực vào ngày 20/06/2018. Trước đó, ông Lê Quốc Long đã tham gia công tác điều hành của SeABank với chức danh Phó Tổng Giám đốc từ tháng 02/2005.

#### V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Nguyễn Thị Hoài Phương	05/10/1977	Cử nhân Kinh tế, Học viện Tài chính	Ngày bổ nhiệm: 14/7/2017

## VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Trong 06 tháng đầu năm 2023, hoạt động đào tạo quản trị công ty tại SeABank chủ yếu được thực hiện thông qua việc đào tạo nội bộ và phát triển đội ngũ lãnh đạo, quản lý nhằm triển khai các chiến lược, các chính sách và quy định về quản trị công ty của Ngân hàng.

Theo đó, trong 06 tháng đầu năm 2023, hoạt động đào tạo đã đạt những kết quả đáng ghi nhận như sau:

SeABank đã phối hợp với các Đơn vị có liên quan xây dựng, thiết kế các Chương trình đào tạo định hướng và đào tạo chuyên đề pháp luật cho các thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ mới trên hệ thống đào tạo e-learning của Ngân hàng, và dự kiến hoàn thành đào tạo trong tháng 07/2023.

SeABank cũng thực hiện các thủ tục cần thiết để các thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới tham gia các Khóa đào tạo chuyên sâu về Quản trị Công ty tích hợp Môi trường – Xã hội và đội ngũ người phụ trách quản trị Công ty, Thư ký Hội đồng Quản trị tham dự các Khóa đào tạo chuyên sâu về Thư ký Công ty có tích hợp Môi trường và Xã hội.

Bên cạnh đó, SeABank đã tổ chức: 21.000 lượt người tham gia đào tạo (phân bổ ở cả 3 hình thức học tập: tập trung, Online & E-learning); 2.589 người tham gia đào tạo với 149 Khóa đào tạo, tỷ lệ tham gia đào tạo đạt 74%. Đảm bảo 100% nhóm năng lực, 100% nhóm đối tượng; 100% nhóm chức danh, 100% nhân viên mới được đào tạo.

Hoạt động đào tạo năm 2023, SeABank tập trung vào các nhóm chương trình chính như sau:

- ✓ Các chương trình đào tạo thường xuyên: hệ thống các chương trình đào tạo theo chức danh tại Hội sở & Đơn vị kinh doanh
- ✓ Các chương trình phát triển theo yêu cầu, đặc biệt
- ✓ Rà soát, đánh giá năng lực, phát triển nhân tài: Hoàn thiện Sổ tay Giám đốc chi nhánh, chương trình Coaching, chương trình đánh giá năng lực thường niên (thi sát hạch: 02 lần/năm), đánh giá năng lực cho vị trí Trưởng nhóm; Cập nhật khung chương trình đào tạo cho các vị trí chức danh tại Hội sở và Đơn vị kinh doanh.

Một số chương trình đào tạo tiêu biểu đã thực hiện trong 06 tháng đầu năm như sau:

- ✓ Tái cấu trúc hệ thống các chương trình đào tạo cho NVM gồm: SeAFirst; SeAWelcome; SeAStart.
- ✓ Tổ chức chuỗi chương trình “Kỹ năng phát triển khách hàng” cho LLB mảng KHCN & KHDN.
- ✓ Tổ chức chương trình đào tạo “Quản lý tài sản gia sản” cho LLB mảng KHUT, DVKH từ CVCC đến Giám đốc mảng.
- ✓ Tổ chức các chương trình nâng cao năng lực cho cán bộ HO: sản; Mô tả CV gắn với KNL & ĐTPT; CTĐT dành cho HTTD & VHT.
- ✓ Tổ chức các chương trình đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ Giảng viên nội bộ
- ✓ Rà soát, đánh giá năng lực, phát triển nhân tài: Hoàn thiện Sổ tay Giám đốc chi nhánh, khởi động chương trình Coaching, chương trình đánh giá năng lực thường niên (thi sát hạch lần 1 năm 2023); Cập nhật khung chương trình đào tạo cho các vị trí chức danh tại Hội sở và Đơn vị kinh doanh.

## VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: Theo Phụ lục 01 đính kèm.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 02 đính kèm.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Theo Phụ lục 02 đính kèm.

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Theo Phụ lục 02 đính kèm.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: Không có.

### **VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo 6 tháng đầu năm 2023)**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Theo Phụ lục 03 đính kèm.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Theo Phụ lục 04 đính kèm.

**IX. Các vấn đề cần lưu ý khác:** Không có.

#### ***Nơi nhận:***

- Như kính gửi;
- Lưu: VP HĐQT.

**NGÂN HÀNG TMCP ĐÔNG NAM Á  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**PHỤ LỤC 01**  
**Danh sách về người có liên quan của SeABank**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
1	Lê Văn Tấn		Chủ tịch HĐQT			11/04/2018	-		Chủ tịch HĐQT
1.1	Lê Văn Nghi					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.2	Lê Văn Lễ					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.3	Nguyễn Thị Diễm					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.4	Lê Thị Ngoan					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.5	Nguyễn Văn Nguyên					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.6	Lê Văn Tiến					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.7	Trần Thị Thêm					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.8	Lê Văn Tấn					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.9	Hoàng Thị Mai					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.10	Lê Văn Tấn					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.11	Trần Thị Bày					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
1.12	Lê Thị Thêm					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.13	Nguyễn Minh Tiến					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.14	Lê Thị Miên					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.15	Lê Kiều Anh					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.16	Lê Bảo Minh					11/04/2018	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
1.17	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Phú Cường					28/04/2023	-		Người có liên quan ông Lê Văn Tấn
2	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			11/04/2018	-		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT
2.1	Lê Hữu Bá					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.2	Phan Văn Hòa					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.3	Nguyễn Châu Huân					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.4	Nguyễn Ngọc Đăng					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.5	Đỗ Thị Nhâm					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.6	Nguyễn Văn Lộc					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.7	Hoàng Thị Mùi					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
2.8	Lê Tuấn Anh					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.9	Tạ Thị Hồng Yến					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.10	Lê Thu Thủy		Phó chủ tịch HĐQT			11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.11	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.12	Tập đoàn BRG - Công ty CP					-	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.13	Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội					-	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.14	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội					-	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
2.15	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM)					-	-		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Nga
3	Lê Thu Thủy		Phó Chủ tịch HĐQT			11/04/2018	-		Phó Chủ tịch HĐQT
3.1	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy
3.2	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy
3.3	Lê Hữu Báu					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy
3.4	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
3.5	Lê Tuấn Anh					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy
3.6	Tạ Thị Hồng Yến					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Lê Thu Thủy
4	Khúc Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT			11/04/2018	-		Phó Chủ tịch HĐQT
4.1	Nguyễn Duy Hùng					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.2	Khúc Như Đồng					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.3	Nguyễn Thị Mai					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.4	Khúc Anh Sơn					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.5	Trần Thị Thái Lệ					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.6	Khúc Như Giang					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.7	Trần Thị Linh					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.8	Nguyễn Tường Huy					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.9	Nguyễn Duy Việt					11/04/2018	-	Còn nhỏ	Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.10	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT)					-	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.11	Công ty CP Thăng Long GTC					17/06/2022	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.12	Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An					21/05/2021	26/04/2023		Từng là người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
4.13	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An					16/11/2022	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Tư vấn Tổng hợp SGCC					28/12/2022	12/05/2023		Từng là người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
4.15	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Khúc Thị Quỳnh Lâm
5	Mathew Nevil WELCH		Thành viên HĐQT			21/04/2022	-		Thành viên HĐQT
5.1	Patricia Bjaaland Welch					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.2	Barry Neville Welch					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.3	Yvonne Welch					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.4	Daniel James Welch					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.5	Patrick Welch					21/04/2022	-	Không có thông tin	Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.6	Carrie Golus					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.7	Zoe Welch					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.8	Asia Dorset Management Pte Ltd – Director					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.9	Global Sage Executive Search- Director					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.10	Boustead Wavefront Pte. Ltd					24/05/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
5.11	Boustead Wavefront Inc					24/05/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
5.12	Công ty cổ phần ORG					21/04/2022	-		Người có liên quan của Ông Mathew Nevil WELCH
6	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT			28/04/2023	-		Thành viên độc lập HĐQT
6.1	Gordon Macdonald Clark					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.2	Sally Ann Lange					28/04/2023	-	-	Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.3	James Macdonald Clark					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.4	Rebecca Clark					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.5	Hiệp hội tín dụng Crownsavers					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.6	Kingfisher Advisory Limited					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.7	Financial Markets - GBRW Limited					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
6.8	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuệ					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Fergus Macdonald Clark
7	Ngô Thị Nhài		Thành viên HĐQT			11/04/2018	-		Thành viên HĐQT
7.1	Ngô Văn Hùng					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài
7.2	Nguyễn Thị Yến					11/04/2018	-	Không có	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài
7.3	Ngô Thị Nhung					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
7.4	Trần Văn Đoàn					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài
7.5	Trần Ngọc Quỳnh Mai					11/04/2018	-	Còn nhỏ	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài
7.6	Trần Ngọc Tuệ An					-	-	Còn nhỏ	Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài
7.7	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Dịch vụ Thăng Bình					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Ngô Thị Nhài
8	Vũ Thị Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS			11/04/2018	-		Trưởng BKS
8.1	Phan Vinh Quang					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
8.2	Vũ Đình Đô					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
8.3	Phan Bá Việt					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
8.4	Phan Vũ Quỳnh Trang					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
8.5	Vũ Thị Nga Hằng					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
8.6	Nguyễn Tân Hoàng					11/04/2018	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
8.7	Công ty TNHH Thương mại Vượng Tiến					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thị Ngọc Quỳnh
9	Nguyễn Thành Luân		Thành viên BKS			28/04/2023	-		Thành viên BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
9.1	Nguyễn Quỳnh Diệp					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.2	Nguyễn Minh An					28/04/2023	-	Còn nhỏ	Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.3	Nguyễn Minh Quân					28/04/2023	-	Còn nhỏ	Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.4	Nguyễn Ngọc Canh					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.5	Giang Minh Nga					28/04/2023	-	Không có CMND	Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.6	Nguyễn Thanh Phong					28/04/2023	-	Không có CMND	Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.7	Trần Thu Hòa					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.8	Nguyễn Thành Trung					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
9.9	Đào Thị Lan Hương					28/04/2023	-		Người có liên quan của Ông Nguyễn Thành Luân
10	Vũ Thu Thủy		Thành viên BKS			28/04/2023	-		Thành viên BKS
10.1	Nguyễn Ngọc Thịnh					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.2	Nguyễn Ngọc Quang					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
10.3	Nguyễn Ngọc Linh					28/04/2023	-	Còn nhỏ	Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.4	Hoàng Thị Ngọc					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.5	Nguyễn Ngọc Thanh					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.6	Vũ Thị Hồng Lý					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.7	Vũ Thị Thanh Tâm					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.8	Nguyễn Quang Tứ					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.9	Vũ Thị Mão					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.10	Lê Văn Trương					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.11	Vũ Quốc Hoàn					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.12	Nguyễn Lan Anh					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.13	Vũ Hoàng Anh					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.14	Nguyễn Tuấn Sơn					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
10.15	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú					28/04/2023	-		Người có liên quan của bà Vũ Thu Thủy
11	Faussier Loic Michel Marc		Tổng Giám đốc			03/06/2022	-	Ông Faussier Loic Michel Marc được bầu làm TGD từ ngày 03/01/2023	Tổng Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
11.1	Faussier Lucien Pierre Marie					03/06/2022	-		Người có liên quan của Ông Faussier Loic Michel Marc
11.2	Vauthrin Marie-Therese Lucienne Henriette (Spouse Faussier)					23/04/2021	-		Người có liên quan của Ông Faussier Loic Michel Marc
11.3	Faussier Melanie Fabienne					03/06/2022	-		Người có liên quan của Ông Faussier Loic Michel Marc
11.4	Laforge Gildas Henry Jean Marie					03/06/2022	-		Người có liên quan của Ông Faussier Loic Michel Marc
12	Lê Quốc Long		Phó Tổng Giám đốc thường trực			20/06/2018	-		Phó Tổng Giám đốc thường trực
13	Vũ Đình Khoán		Phó Tổng Giám đốc			12/07/2013	-		Phó Tổng Giám đốc
14	Trần Thị Thanh Thủy		Phó Tổng Giám đốc			12/08/2015	-		Phó Tổng Giám đốc
15	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc			01/06/2016	-		Phó Tổng Giám đốc
16	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			01/06/2016	-		Phó Tổng Giám đốc
17	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc			20/06/2018	-		Phó Tổng Giám đốc
18	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc			28/12/2012	-		Phó Tổng Giám đốc
19	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc			20/01/2020	-		Phó Tổng Giám đốc
20	Võ Long Nhi		Phó Tổng Giám đốc			16/11/2021	-		Phó Tổng Giám đốc

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
21	Nguyễn Thị Hoài Phương		Kế toán trưởng			14/07/2017	-		Kế toán trưởng
22	Vũ Quốc Tuấn		Người phụ trách Quản trị công ty			12/08/2021	-		Người phụ trách Quản trị công ty
23	Đào Minh Nguyệt		Người phụ trách Quản trị công ty			12/08/2021	-		Người phụ trách Quản trị công ty
24	Hoàng Tuyết Mai		Người phụ trách Quản trị công ty			12/08/2021	-		Người phụ trách Quản trị công ty
25	Hoàng Minh Tân		Thành viên HĐQT đến 28/04/2023			11/04/2018	28/04/2023		Thành viên HĐQT đến 28/04/2023
25.1	Nguyễn Thị Thao					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.2	Lương Thị Thu Thủy					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.3	Hoàng Thị Minh Loan					11/04/2018	28/04/2023	Công dân Đức	Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.4	Phạm Ngọc Thân					11/04/2018	28/04/2023	Công dân Đức	Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.5	Hoàng Minh Tuấn					11/04/2018	28/04/2023	Còn nhỏ	Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.6	Hoàng Anh Thy					11/04/2018	28/04/2023	Còn nhỏ	Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.7	Hoàng Tú Anh					11/04/2018	28/04/2023	Còn nhỏ	Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
25.8	Công ty cổ phần du lịch dịch vụ Thủy sản Đồ Sơn					-	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
25.9	Công ty CP xi măng Mỹ Đức					-	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Hoàng Minh Tân
26	Bùi Trung Kiên		Thành viên HĐQT đến 28/04/2023			11/04/2018	28/04/2023		Thành viên HĐQT đến 28/04/2023
26.1	Đinh Thị Hải					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.2	Bùi Thị Nhung					11/04/2018	28/04/2023	Không có	Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.3	Bùi Anh Tuấn					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.4	Nguyễn Thị Liên					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.5	Bùi Thanh Huyền					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.6	Nguyễn Văn Dũng					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.7	Lê Thị Yến Nga					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.8	Bùi Quý Long					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.9	Bùi Thu Hà					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
26.10	Công ty CP ô tô công nghiệp Trường Sơn					-	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Bùi Trung Kiên
27	Vũ Quốc Việt		Thành viên BKS đến 28/4/2023			23/04/2021	28/04/2023		Thành viên BKS đến 28/4/2023
27.1	Phạm Thị Hoa					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.2	Vũ Văn Giáp					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.3	Đinh Thị Băng					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.4	Phạm Thanh Hòa					23/04/2021	28/04/2023	Không có CMND	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.5	Vũ Bảo Nam					23/04/2021	28/04/2023	Không có CMND	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
27.6	Vũ Phạm Bảo Linh					23/04/2021	28/04/2023	Không có CMND	Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.7	Vũ Thị Hiền					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.8	Vũ Quốc Miên					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.9	Nguyễn Văn Đào					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.10	Đặng Thị Thanh					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.11	Tổng Công ty Công nghiệp Ô Tô Việt Nam - CTCP					23/04/2021	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
27.12	Công ty TNHH Xuất khẩu lao động Vinamotor					01/04/2022	28/04/2023		Người có liên quan của Ông Vũ Quốc Việt
28	Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS đến 28/4/2023			11/04/2018	28/04/2023		Thành viên BKS đến 28/4/2023
28.1	Nguyễn Thị Luyên					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.2	Nguyễn Văn Phan					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.3	Nguyễn Thị Thanh Hải					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.4	Trần Minh Tuấn					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.5	Nguyễn Lê Dũng					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.6	Nguyễn Hoàng Triệu					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.7	Nguyễn Hoàng Tùng					11/04/2018	28/04/2023		Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
28.8	Nguyễn Hoàng Mỹ					11/04/2018	28/04/2023	Còn nhỏ	Người có liên quan của bà Nguyễn Thị Phương
29	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-		Công ty con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Ghi chú	Mối quan hệ với SeABank
30	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-		Công ty con
30.1	Nguyễn Minh Thắng		Giám đốc Khối PC&TT			-	-		Người quản lý của Công ty con
30.2	Vũ Đức Thắng					18/10/2021	-		Người quản lý của Công ty con
31	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ					11/04/2018	-		Cổ đông lớn của SeABank
32	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Sài Gòn					-	-		SeABank là cổ đông lớn
33	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Vũng Tàu					-	-		SeABank là cổ đông lớn
34	Công ty CP Xăng dầu dầu khí Tây Ninh					-	-		SeABank là cổ đông lớn
35	CTCP Phát triển Nhân trí Việt Nam					-	-		SeABank là cổ đông lớn
36	Đặng Tùng Sơn		Giám đốc Đầu tư Kinh doanh - Khối Đầu tư			-	-		Đại diện phần vốn góp của SeABank tại một số tổ chức khác

PHỤ LỤC 02

Danh sách giao dịch giữa SeABank với người có liên quan của SeABank; hoặc giữa SeABank với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ	Cổ đông lớn & là người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023		- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 618,7 triệu đồng.	
2	Tập đoàn BRG - Công ty CP và các công ty con	Người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023	Nghị quyết HĐQT số 325/2023/NQ- HĐQT	- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 446.790,38 triệu đồng; 1.051.327,73 USD - Phát sinh khoản bảo lãnh cho Tập đoàn BRG trị giá 900 tỷ đồng theo Nghị quyết HĐQT số 325/2023/NQ- HĐQT. - Tổng số dư bảo lãnh cho BRG và công ty con tại 30/06/2023 là 934.849 triệu đồng.	
3	Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội	Người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023		- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 253.478,5 triệu đồng và 3,7 triệu USD. - Dư bảo lãnh tính đến ngày 30/6/2023: 9.291 triệu đồng.	
4	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội	Người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023		- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 2.323.671 triệu đồng.	
5	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM) và các công ty con	Người có liên quan của bà thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023		- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 2.069.864,57 triệu đồng. - Số dư bảo lãnh tính đến ngày 30/06/2023: 194 triệu đồng	
6	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT) và các công ty con	Người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023		- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 43.358,29 triệu đồng và 88.330,36 USD	
7	Công ty CP Thăng Long GTC	Người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023		- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 353.173,5 triệu đồng; 250,5 USD; 390,3 EUR	
8	Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An	Từng là Người có liên quan của thành viên HĐQT			Giai đoạn từ 01/01/2023-30/6/2023	Nghị quyết HĐQT số 93/2023/NQ- HĐQT	- Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/6/2023: 8.725,5 triệu đồng - Tái cấp hạn mức bảo lãnh theo Nghị quyết HĐQT số 93/2023/NQ- HĐQT trị giá 25 tỷ đồng. (Số dư bảo lãnh tính đến ngày 30/6/2023: 431 triệu đồng)	
9	Vũ Quốc Tuấn	Người phụ trách Quản trị công ty			Giai đoạn từ 01/01/2023 đến 30/06/2023		- Dư nợ tại ngày 30/06/2023: 2.326,24 triệu đồng - Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/06/2023: 14,54 triệu đồng	
10	Đào Minh Nguyệt	Người phụ trách Quản trị công ty			Giai đoạn từ 01/01/2023 đến 30/06/2023		Nội dung giao dịch: Tín dụng và Tiền gửi: - Dư nợ tại ngày 30/06/2023: 2.745,15 triệu đồng - Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/06/2023: 301,89 triệu đồng	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với SeABank	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với SeABank	Số Nghị quyết/Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT thông qua (*)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
11	Hoàng Tuyết Mai	Người phụ trách Quản trị công ty			Giai đoạn từ 01/01/2023 đến 30/06/2023		- Dư nợ tính tại ngày 30/06/2023: 1.295,71 triệu đồng - Số dư tiền gửi tính đến ngày 30/06/2023: 2.630,97 triệu đồng và 26.000 USD	
12	Tổng Công ty Công nghiệp Ô Tô Việt Nam - CTCP	Người có liên quan của người từng là thành viên BKS			1/1/2023 - 30/6/2023		- Số dư tiền gửi tại 30/06/2022: 28.852,11 triệu đồng	
13	Công ty TNHH Xuất khẩu lao động Vinamotor	Người có liên quan của người từng là thành viên BKS			1/1/2023 - 30/6/2023		- Số dư tiền gửi tại 30/06/2022: 4.422,99 triệu đồng	
14	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện	Công ty con			1/1/2023 - 30/6/2023		- Số dư tiền gửi của PTF tại SeABank thời điểm 30/6/2023: 24.292 triệu đồng. - Dư nợ Hợp đồng tiền gửi của SeABank tại PTF thời điểm 30/6/2023: 1.950.000 triệu đồng - Số dư chứng chỉ tiền gửi của SeABank tại PTF thời điểm 30/06/2023: 800.000 triệu đồng	
15	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank	Công ty con			1/1/2023 - 30/6/2023		- Số dư tiền gửi tại 30/06/2022: 377.959,75 triệu đồng	

(\*) Các Nghị quyết HĐQT đã nêu phát sinh trong khoảng thời gian từ 01/01/2023 đến 30/06/2023. Các hợp đồng/giao dịch khác được liệt kê tại Phụ lục này giữa SeABank và các bên có liên quan về việc nhận tiền gửi, cấp tín dụng theo thẻ tín dụng,... được thực hiện trên cơ sở Nghị quyết HĐQT số 1918/2020/NQ-HĐQT ngày 08/12/2020 và các Nghị quyết/Quyết định khác có liên quan.

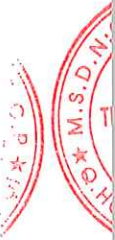
**PHỤ LỤC 03**

**Danh sách người nội bộ và người liên quan đến người nội bộ của SeABank**

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
I.	Lê Văn Tấn		Chủ tịch HĐQT			4.465.113	0,219	
1.1	Lê Văn Nghi					-	-	
1.2	Lê Văn Lễ					-	-	
1.3	Nguyễn Thị Điểm					-	-	
1.4	Lê Thị Ngoan					-	-	
1.5	Nguyễn Văn Nguyên					-	-	
1.6	Lê Văn Tiến					-	-	
1.7	Trần Thị Thêm					-	-	
1.8	Lê Văn Tấn					-	-	
1.9	Hoàng Thị Mai					-	-	
1.10	Lê Văn Tân					-	-	
1.11	Trần Thị Bảy					-	-	
1.12	Lê Thị Thêm					-	-	
1.13	Nguyễn Minh Tiến					-	-	
1.14	Lê Thị Miên					-	-	
1.15	Lê Kiều Anh					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
1.16	Lê Bảo Minh					-	-	
1.17	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
1.18	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
1.19	Công ty TNHH Đầu tư Bất động sản Phú Cường					92.103.453	4,514	
II.	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			72.116.968	3,535	
2.1	Lê Hữu Báu					69.088.630	3,386	
2.2	Phan Văn Hòa					-	-	
2.3	Nguyễn Châu Huân					-	-	
2.4	Nguyễn Ngọc Đăng					-	-	
2.5	Đỗ Thị Nhâm					-	-	
2.6	Nguyễn Văn Lộc					-	-	
2.7	Hoàng Thị Mùi					-	-	
2.8	Lê Tuấn Anh					44.784.162	2,195	
2.9	Tạ Thị Hồng Yến					-	-	
2.10	Lê Thu Thủy		Phó chủ tịch HĐQT			48.053.047	2,355	
2.11	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ					103.343.307	5,065	
2.12	Tập đoàn BRG - Công ty CP					-	-	
2.13	Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.14	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội					-	-	
2.15	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM)					-	-	
2.16	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
2.17	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
2.18	Công ty TNHH Hoàng Viên Quảng Bá					-	-	
2.19	Công ty CP dịch vụ và kinh doanh bất động sản Hà Nội					-	-	
2.20	Công ty cổ phần tập đoàn bán lẻ BRG					-	-	
2.21	Công ty Cổ phần Sản phẩm BRG					-	-	
2.22	Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công					-	-	
2.23	Công ty TNHH MTV Cơ khí Trần Hưng Đạo					-	-	
2.24	Công ty TNHH Động cơ và Máy nông nghiệp miền Nam (SVEAM)					-	-	
2.25	Công ty TNHH Máy kéo và máy nông nghiệp (TAMAC)					-	-	
2.26	Công ty CP Phụ tùng máy số 1					-	-	
2.27	Công ty CP Cơ khí Phố Yên					-	-	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
2.28	Công ty CP Cơ khí Cỗ Loa					-	-	
2.29	Công ty CP Cơ khí chính xác số 1					-	-	
2.30	Công ty CP Vật tư và Thiết bị toàn bộ					-	-	
2.31	Công ty CP Vận tải và thương mại VEAM					-	-	
2.32	Veam Korea Corporation					-	-	
2.33	Viện công nghệ					-	-	
2.34	Công ty CP cơ khí Vinh					-	-	
III.	Lê Thu Thủy		Phó chủ tịch HĐQT			48.053.047	2,355	
3.1	AMELIA Lê Nguyễn HERMAN					-	-	
3.2	ANTHONY Lê Nguyễn HERMAN					-	-	
3.3	Lê Hữu Báu					69.088.630	3,386	
3.4	Nguyễn Thị Nga		Phó Chủ tịch thường trực HĐQT			72.116.968	3,535	
3.5	Lê Tuấn Anh					44.784.162	2,195	
3.6	Tạ Thị Hồng Yến					-	-	
3.7	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
3.8	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
3.9	Công ty cổ phần Đầu tư phát triển Thành phố Thông minh Bắc Hà Nội					-	-	
3.10	Tập đoàn BRG - Công ty CP					-	-	
3.11	Công ty TNHH Phát triển và Đầu tư Phú Mỹ					103.343.307	5,065	
3.12	Công ty CP Du lịch Dịch vụ Hà Nội					-	-	
3.13	Tổng công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP (VEAM)					-	-	
IV.	Khúc Thị Quỳnh Lâm		Phó Chủ tịch HĐQT			5.537.693	0,271	
4.1	Nguyễn Duy Hùng					-	-	
4.2	Khúc Như Đồng					-	-	
4.3	Nguyễn Thị Mai					-	-	
4.4	Khúc Anh Sơn					-	-	
4.5	Trần Thị Thái Lệ					-	-	
4.6	Khúc Như Giang					-	-	
4.7	Trần Thị Linh					-	-	
4.8	Nguyễn Tường Huy					130.069	0,006	
4.9	Nguyễn Duy Việt					-	-	Còn nhỏ
4.10	CTCP Vận tải và Thuê tàu (VIETFRACHT)					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
4.11	Công ty CP Thăng Long GTC					-	-	
4.12	Công ty CP Dược - Vật tư y tế Nghệ An					-	-	
4.13	Công ty CP Nông thủy sản Nghệ An					-	-	
4.14	Công ty Cổ phần Dịch vụ Tư vấn Tổng hợp SGCC					-	-	
4.15	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
4.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
4.17	CTCP Kho vận Vietfracht Hưng Yên					-	-	
4.18	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng					-	-	
4.19	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội					-	-	
4.20	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh					-	-	
4.21	Công ty TNHH Đầu tư Tài chính và Thương mại Vạn Lộc					59.127.712	2,898	
V.	Mathew Nevil WELCH		Thành viên HĐQT			-	-	
5.1	Patricia Bjaaland Welch					-	-	
5.2	Barry Neville Welch					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
5.3	Yvonne Welch					-	-	
5.4	Daniel James Welch					-	-	
5.5	Patrick Welch					-	-	Không có thông tin
5.6	Carrie Golus					-	-	
5.7	Zoe Welch					-	-	
5.8	Asia Dorset Managenment Pte Ltd – Director					-	-	
5.9	Global Sage Executive Search- Director					-	-	
5.10	Boustead Wavefront Pte. Ltd					-	-	
5.11	Boustead Wavefront Inc					-	-	
5.12	Công ty cổ phần ORG					94.810.025	4,647	
5.13	Nguyễn Huy Khánh					-	-	
5.14	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
5.15	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
VI.	Fergus Macdonald Clark		Thành viên độc lập HĐQT			-	-	
6.1	Gordon Macdonald Clark					-	-	
6.2	James Macdonald Clark					-	-	
6.3	Rebecca Clark					-	-	
6.4	Hiệp hội tín dụng Crownsavers					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
6.5	Kingfisher Advisory Limited					-	-	
6.6	Financial Markets - GBRW Limited					-	-	
6.7	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện (PTF)					-	-	
6.8	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
6.9	Công ty cổ phần Khách sạn Du lịch Sông Nhuệ					81.719.429	4,005	
6.10	Nguyễn Thủy Loan					-	-	
<b>VII.</b>	<b>Ngô Thị Nhài</b>		<b>Thành viên HĐQT</b>			2.813.020	0,138	
7.1	Ngô Văn Hùng					-	-	
7.2	Nguyễn Thị Yến					-	-	Không có CMND
7.3	Ngô Thị Nhung					-	-	
7.4	Trần Văn Đoàn					-	-	
7.5	Trần Ngọc Quỳnh Mai					-	-	Còn nhỏ
7.6	Trần Ngọc Tuệ An					-	-	Còn nhỏ
7.7	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
7.8	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
7.9	Công ty CP Đầu tư và Phát triển Dịch vụ Thăng Bình					87.096.797	4,269	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
VIII.	Vũ Thị Ngọc Quỳnh		Trưởng BKS			2.937.980	0,144	
8.1	Phan Vĩnh Quang					-	-	
8.2	Vũ Đình Đò					-	-	
8.3	Phan Bá Việt					-	-	
8.4	Phan Vũ Quỳnh Trang					-	-	
8.5	Vũ Thị Nga Hằng					19.868	0,001	
8.6	Nguyễn Tân Hoàng					-	-	
8.7	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
8.8	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
8.9	Công ty TNHH Thương mại Vương Tiến					66.794.553	3,274	
IX.	Nguyễn Thành Luân		Thành viên BKS			125.952	0,006	
9.1	Nguyễn Quỳnh Diệp					-	-	
9.2	Nguyễn Minh An					-	-	Còn nhỏ
9.3	Nguyễn Minh Quân					-	-	Còn nhỏ
9.4	Nguyễn Ngọc Canh					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
9.5	Giang Minh Nga					-	-	
9.6	Nguyễn Thanh Phong					-	-	
9.7	Trần Thu Hòa					-	-	
9.8	Nguyễn Thành Trung					-	-	
9.9	Đào Thị Lan Hương					-	-	
9.10	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
9.11	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
X	Vũ Thu Thủy		Thành viên BKS			-	-	
10.1	Nguyễn Ngọc Thịnh					-	-	
10.2	Nguyễn Ngọc Quang					-	-	
10.3	Nguyễn Ngọc Linh					-	-	Còn nhỏ
10.4	Hoàng Thị Ngọc					-	-	
10.5	Nguyễn Ngọc Thanh					-	-	
10.6	Vũ Thị Hồng Lý					-	-	
10.7	Vũ Thị Thanh Tâm					-	-	
10.8	Nguyễn Quang Tứ					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
10.9	Vũ Thị Mão					-	-	
10.10	Lê Văn Trương					-	-	
10.11	Vũ Quốc Hoàn					-	-	
10.12	Nguyễn Lan Anh					-	-	
10.13	Vũ Hoàng Anh					-	-	
10.14	Nguyễn Tuấn Sơn					-	-	
10.15	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
10.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
10.17	Công ty TNHH thương mại đầu tư và xuất nhập khẩu An Phú					71.815.589	3,52	
XI	Faussier Loic Michel Marc		Tổng Giám đốc			200.000	0,01	
11.1	Faussier Lucien Pierre Marie					-	-	
11.2	Vauthrin Marie-Therese Lucienne Henriette (Spouse Faussier)					-	-	
11.3	Faussier Melanie Fabienne					-	-	
11.4	Laforge Gildas Henry Jean Marie					-	-	
11.5	Nguyễn Minh Thắng		Giám đốc Khối PC&TT			153.189	0,008	
11.6	Lê Quốc Long		Phó Tổng Giám đốc thường trực			6.846.083	0,336	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
11.7	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc			7.835.729	0,384	
11.8	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			6.205.962	0,304	
11.9	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
11.10	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
<b>XII.</b>	<b>Lê Quốc Long</b>		<b>Phó Tổng Giám đốc thường trực</b>			<b>6.846.083</b>	<b>0,336</b>	
12.1	Lê Xuân Bản					-	-	
12.2	Nguyễn Thị Hằng					-	-	
12.3	Hoàng Thị Kiều Yến					-	-	
12.4	Lê Hoàng Anh					-	-	
12.5	Lê Xuân Nam Anh					-	-	Còn nhỏ
12.6	Lê Xuân Quốc Anh					-	-	Còn nhỏ
12.7	Lê Anh Tuấn					-	-	
12.8	Châu Thị Mỹ Liễu					-	-	
12.9	Lê Khánh Toàn					-	-	
12.10	Hoàng Phụng Cẩm					-	-	
12.11	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
12.12	Nguyễn Minh Thắng		Giám đốc Khối PC&TT			153.189	0,008	
12.13	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc			7.835.729	0,384	



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
12.14	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			6.205.962	0,304	
12.15	Faussier Loic Michel Marc		Tổng Giám đốc			200.000	0,01	
12.16	Công ty TNHH Quản lý nợ và Khai thác Tài sản SeABank					-	-	
XIII.	Vũ Đình Khoán		Phó Tổng Giám đốc			4.556.300	0,223	
13.1	Trịnh Thị Thu Hà					-	-	
13.2	Vũ Trịnh Mỹ Linh					-	-	
13.3	Vũ Trịnh Hồng Đức					-	-	
13.4	Vũ Thị Khuyến					-	-	Cư trú tại CHLB Đức
13.5	Vũ Thị Khoan					-	-	Cư trú tại CHLB Đức
13.6	Hoàng Hải Phong					-	-	Cư trú tại CHLB Đức
13.7	Trịnh Bá Tú					-	-	
13.8	Phạm Thị Hồng Diệp					-	-	
13.9	Nguyễn Trọng Hùng					-	-	
XIV.	Trần Thị Thanh Thủy		Phó Tổng Giám đốc			717.315	0,035	
14.1	Võ Anh Thái					-	-	
14.2	Trương Thị Hợp					-	-	
14.3	Phạm Thị Hoàn					-	-	
14.4	Trần Thái Đăng					-	-	
14.5	Tạ Thúy Hằng					-	-	
14.6	Trần Việt Kỳ					-	-	
14.7	Lê Lê Thủy					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
14.8	Trần Thị Thu Hương					-	-	
14.9	Nguyễn Văn Hồng					-	-	
14.10	Võ Thái Dương					-	-	
14.11	Võ Trần Thái Trung					-	-	
14.12	Công ty cổ phần đầu tư TDG Global					-	-	
14.13	Công ty Cổ phần Sản xuất Thương mại Thái Dương					-	-	
14.14	Đặng Phương Linh					-	-	
14.15	Nguyễn Mẫn Thủy Tiên					-	-	
XV.	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc			7.835.729	0,384	
15.1	Lương Thị Tĩnh					-	-	
15.2	Nguyễn Xuân Nam					-	-	
15.3	Nguyễn Xuân Phong					-	-	
15.4	Nguyễn Xuân Việt An					-	-	Còn nhỏ
15.5	Nguyễn Thị Hồng Thơm					-	-	
15.6	Nguyễn Thị Thanh Tâm					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
15.7	Phạm Hồng Duyên					-	-	
15.8	Nguyễn Huy Tường					-	-	
15.9	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
15.10	Nguyễn Minh Thắng		Giám đốc Khối PC&TT			153.189	0,008	
15.11	Lê Quốc Long		Phó Tổng Giám đốc thường trực			6.846.083	0,336	
15.12	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			6.205.962	0,304	
15.13	Faussier Loic Michel Marc		Tổng Giám đốc			200.000	0,01	
XVI.	Nguyễn Ngọc Quỳnh		Phó Tổng Giám đốc			6.205.962	0,304	
16.1	Nguyễn Đình Trường					-	-	
16.2	Nguyễn Thị Tích					-	-	
16.3	Nguyễn Thị Huy Thu					-	-	
16.4	Nguyễn Quỳnh Lâm					-	-	
16.5	Nguyễn Thị Tuyết Nhung					-	-	
16.6	Phan Hải Uyên Chi					-	-	
16.7	Nguyễn Ngọc Huyền					-	-	Còn nhỏ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
16.8	Nguyễn Huy Hùng					-	-	Còn nhỏ
16.9	Lê Thị Phán					-	-	
16.10	Công ty Tài chính TNHH MTV Bưu điện					-	-	
16.11	Công đoàn SeABank Hội sở					1.250.623	0,061	
16.12	Nguyễn Minh Thắng		Giám đốc Khối PC&TT			153.189	0,008	
16.13	Lê Quốc Long		Phó Tổng Giám đốc thường trực			6.846.083	0,336	
16.14	Nguyễn Thị Thu Hương		Phó Tổng Giám đốc			7.835.729	0,384	
16.15	Faussier Loic Michel Marc		Tổng Giám đốc			200.000	0,01	
XVII.	Hoàng Mạnh Phú		Phó Tổng Giám đốc			4.347.111	0,213	
17.1	Đinh Thị Hạnh					-	-	
17.2	Hoàng Nam Anh					-	-	
17.3	Hoàng Thị Hà Vi					-	-	
17.4	Hoàng Thị Kim Ninh					-	-	
17.5	Hoàng Thị Bích Nga					-	-	
17.6	Nguyễn Văn Nghĩa					-	-	
17.7	Nguyễn Mộng Hùng					1.193	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
XVIII.	Nguyễn Tuấn Cường		Phó Tổng Giám đốc			2.185.634	0,107	
18.1	Nguyễn Bá Cự					-	-	
18.2	Nguyễn Hoàng Vân					-	-	
18.3	Nguyễn Văn Khanh					-	-	
18.4	Nguyễn Kim Thanh					-	-	Sinh sống tại Áo
18.5	Nguyễn Ngọc Bảo					-	-	Sinh sống tại Áo
18.6	Nguyễn Hoàng					-	-	
18.7	Ngô Mộng Hoàn					-	-	
18.8	Nguyễn Hoàng Lan					-	-	
XIX.	Đặng Thu Trang		Phó Tổng Giám đốc			400.442	0,02	
19.1	Đặng Vũ Giản					-	-	
19.2	Nguyễn Bích Hải					-	-	
19.3	Vũ Trang Linh					-	-	Còn nhỏ
19.4	Vũ Khánh Chí					-	-	Còn nhỏ
19.5	Đặng Vũ Tuấn					-	-	
19.6	Lê Thị Quyển					-	-	
XX.	Võ Long Nhi		Phó Tổng Giám đốc			399.442	0,02	
20.1	Đỗ Thị Thu Hiền					-	-	
20.2	Võ Nhi Nam Tran Jesika					-	-	Còn nhỏ
20.3	Võ Nhi Ngọc Tran Alysa					-	-	Còn nhỏ

200  
NGÃ  
DÒNG  
DÒNG  
AN

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
20.4	Vo Van Dan					-	-	Sinh sống tại Canada
20.5	Ton Nu Kim Thuy					-	-	Sinh sống tại Canada
20.6	Vo Nhi Ho Brian					-	-	Sinh sống tại Canada
20.7	Nguyễn Thị Công Đức					-	-	
XXI.	Nguyễn Thị Hoài Phương		Kế toán trưởng			106.762	0,005	
21.1	Nguyễn Văn Toái					-	-	
21.2	Nguyễn Đức Dũng					-	-	
21.3	Đào Phương Hoa					-	-	
21.4	Đinh Văn Khang					-	-	
21.5	Đinh Trung Hải					-	-	Còn nhỏ
21.6	Đinh Hoàng Thắng					-	-	Còn nhỏ
21.7	Đinh Văn Thâm					-	-	
21.8	Phạm Thị Lối					-	-	
XXII	Vũ Quốc Tuấn		Người phụ trách Quản trị công ty			87.300	0,004	
22.1	Bùi Thị Thu Huyền					-	-	
22.2	Vũ Phương Anh					-	-	
22.3	Vũ Văn Anh					-	-	Còn nhỏ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
22.4	Lê Thị Đàng					-	-	
22.5	Vũ Thanh Thùy					-	-	
22.6	Vũ Thanh Bình					-	-	
22.7	Đinh Thị Chiên					-	-	
22.8	Nguyễn Thanh Cường					-	-	
XXIII.	Đào Minh Nguyệt		Người phụ trách Quản trị công ty			40.238	0,002	
23.1	Đào Đức Long					-	-	
23.2	Trịnh Thị Minh Tân					-	-	
23.3	Đào Xuân Triệu					-	-	
23.4	Phạm Thị Mãng					-	-	
23.5	Đào Thị Minh Yến					-	-	
23.6	Đào Xuân Tùng					-	-	
23.7	Đào Xuân Nhật Nam					-	-	Còn nhỏ
23.8	Đào Minh Thảo Tiên					-	-	Còn nhỏ
XXIV.	Hoàng Tuyết Mai		Người phụ trách Quản trị công ty			69.390	0,003	
24.1	Ngô Thế Thắng					-	-	
24.2	Hoàng Văn Hòa					-	-	
24.3	Nguyễn Thị Nguyễn					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
24.4	Nguyễn Thị Doanh					-	-	
24.5	Ngô Thảo Trang					-	-	Còn nhỏ
24.6	Ngô Vân Trang					-	-	Còn nhỏ
24.7	Ngô Diệu Trang					-	-	Còn nhỏ
24.8	Hoàng Ngọc Bích					-	-	
24.9	Hoàng Quốc Anh					-	-	
24.10	Nguyễn Việt Văn Linh					-	-	
24.11	Vũ Ngọc Kim Ngân					-	-	
XXV	Hoàng Minh Tân		Thành viên HĐQT đến 28/04/2023			4.885.717	0,239	
25.1	Nguyễn Thị Thạo					-	-	
25.2	Lương Thị Thu Thủy					-	-	
25.3	Hoàng Thị Minh Loan					-	-	Sinh sống tại CHLB Đức
25.4	Phạm Ngọc Thân					-	-	Sinh sống tại CHLB Đức
25.5	Hoàng Minh Tuấn					-	-	Còn nhỏ
25.6	Hoàng Anh Thy					-	-	Còn nhỏ



STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
25.7	Hoàng Tú Anh					-	-	Còn nhỏ
25.8	Công ty cổ phần du lịch dịch vụ Thủy sản Đồ Sơn					-	-	
25.9	Công ty CP xi măng Mỹ Đức					-	-	
XXVI	Bùi Trung Kiên		Thành viên HĐQT đến 28/04/2023			4.305.764	0,211	
26.1	Đinh Thị Hải					-	-	
26.2	Bùi Thị Nhung					-	-	Không có CMND
26.3	Bùi Anh Tuấn					-	-	
26.4	Nguyễn Thị Liên					-	-	
26.5	Bùi Thanh Huyền					-	-	
26.6	Nguyễn Văn Dũng					-	-	
26.7	Lê Thị Yến Nga					-	-	
26.8	Bùi Quý Long					-	-	
26.9	Bùi Thu Hà					-	-	
26.10	Công ty CP ô tô công nghiệp Trường Sơn					-	-	
26.11	Công ty CP Thăng Long GTC					-	-	
XXVII.	Vũ Quốc Việt		Thành viên BKS đến 28/4/2023			-	-	
27.1	Phạm Thị Hoa					-	-	
27.2	Vũ Văn Giáp					-	-	
27.3	Đinh Thị Băng					-	-	

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức danh tại SeABank (nếu có)	Số Giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ (%)	Ghi chú
27.4	Phạm Thanh Hòa					-	-	Không có CMND
27.5	Vũ Bảo Nam					-	-	Không có CMND
27.6	Vũ Phạm Bảo Linh					-	-	Không có CMND
27.7	Vũ Thị Hiền					-	-	
27.8	Vũ Quốc Miên					-	-	
27.9	Nguyễn Văn Đào					-	-	
27.10	Đặng Thị Thanh					-	-	
27.11	Tổng Công ty Công nghiệp Ô Tô Việt Nam - CTCP					57.169.866	2,802	
27.12	Công ty TNHH Xuất khẩu lao động Vinamotor					-	-	
XXVII I.	Nguyễn Thị Phương		Thành viên BKS đến 28/4/2023			2.737.980	0,134	
28.1	Nguyễn Thị Luyên					-	-	
28.2	Nguyễn Văn Phan					-	-	
28.3	Nguyễn Thị Thanh Hải					-	-	
28.4	Trần Minh Tuấn					-	-	
28.5	Nguyễn Lê Dũng					13.000	0,001	
28.6	Nguyễn Hoàng Triệu					-	-	
28.7	Nguyễn Hoàng Tùng					-	-	
28.8	Nguyễn Hoàng My					-	-	Còn nhỏ

**PHỤ LỤC 04**

**Danh sách giao dịch của người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ đối với cổ phiếu của SeABank**

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ (31/12/2022)		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ (30/06/2023)		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Hoàng Mạnh Phú	Phó Tổng Giám đốc	4.397.111	0,216%	4.347.111	0,213%	- Ngày 09/06/2023: Bán 50.000 cổ phiếu
2	Nguyễn Tường Huy	Người có liên quan của Bà Khúc Thị Quỳnh Lâm - Phó Chủ tịch HĐQT	200.069	0,010%	130.069	0,006%	- Ngày 04-12/04/2023: Bán 70.000 cổ phiếu
3	Công đoàn SeABank Hội sở	Người có liên quan của Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Phó Tổng Giám đốc	1.070.603	0,052%	1.250.623	0,061%	- Ngày 06/03/2023: Nhận chuyển nhượng 44.470 cổ phiếu của người lao động nghỉ việc theo quy định của các Chương trình ESOP - Ngày 20-22/06/2023: Nhận chuyển nhượng 135.550 cổ phiếu của người lao động nghỉ việc theo quy định của các Chương trình ESOP.

